

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:		
1.1. Đối với các vật tư, vật liệu chính: Được yêu cầu tại Bảng liệt kê chi tiết chủng loại vật liệu sử dụng thi công công trình tại Chương V.	Có cam kết của đơn vị cung ứng hoặc hợp đồng nguyên tắc cung cấp các loại vật tư chính với các nhà cung cấp. <i>(Nội dung phải nêu rõ công việc, chủng loại, xuất xứ, mã hiệu, tên thương mại, nguồn cung cấp, tính năng và thông số kỹ thuật các loại vật tư, vật liệu xây dựng, hàng hóa, thiết bị lắp đặt vào công trình)</i>	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đạt yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.2. Bê tông nhựa	Có hợp đồng nguyên tắc của nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất cho nhà thầu kèm theo Giấy kiểm định còn hiệu lực của Trạm trộn bê tông nhựa.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng các yêu cầu như trên.	Không đạt
1.3. Yêu cầu về phòng thí nghiệm xây dựng	Thuộc sở hữu của Nhà thầu hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm. Đơn vị thí nghiệm phải có đủ năng lực và có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm (hoặc tài liệu tương đương) được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Pháp luật, còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng các yêu cầu như trên.	Không đạt

Kết luận	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật:		
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường phục vụ công tác thi công: Khu vực đề thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm; kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Giải pháp kỹ thuật bao gồm thuyết minh và bản vẽ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật bao gồm thuyết minh và bản vẽ không hợp lý, không phù hợp hoặc không đầy đủ với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2. Sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý của Nhà thầu tại công trường: Chỉ huy công trường; Phụ trách kỹ thuật thi công tại hiện trường; Phụ trách hệ thống quản lý chất lượng tại hiện trường; Đội trưởng, tổ trưởng, ...	Có sơ đồ và thuyết minh về hệ thống tổ chức bộ máy quản lý đảm bảo tính khả thi, đầy đủ theo yêu cầu.	Đạt
	Không có sơ đồ hoặc thuyết minh về hệ thống tổ chức bộ máy quản lý hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, đầy đủ theo yêu cầu.	Không đạt
2.3. Giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục chính của gói thầu: + Thi công đào khuôn nền đường + Thi công kết cấu mặt đường: Cấp phối đá dăm loại II, lớp mặt BTXM, Tưới nhựa dính bám, rải lưới địa cốt sợi thủy tinh, Thảm bê tông nhựa mặt đường. + Thi công hệ thống thoát nước ngang đường; + Thi công biển báo hiệu, sơn vạch kẻ đường và công tác hoàn thiện khác.	Có giải pháp kỹ thuật thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc không đầy đủ hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.4. Giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn trong quá trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ	Đạt

thi công, đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ đang khai thác.	thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Cả 04 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt
3. Biện pháp tổ chức thi công:		
Mô tả biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính của gói thầu: + Thi công đào khuôn nền đường + Thi công kết cấu mặt đường: Cấp phối đá dăm loại II, lớp mặt BTXM, Tưới nhựa dính bám, rải lưới địa cốt sợi thủy tinh, Thảm bê tông nhựa mặt đường. + Thi công hệ thống thoát nước ngang đường; + Thi công biển báo hiệu, sơn vạch kẻ đường và công tác hoàn thiện khác.	Có thuyết minh về biện pháp thi công, công nghệ thi công cụ thể. Có bản vẽ thể hiện biện pháp thi công kèm theo.	Đạt
	Thuyết minh không đầy đủ về biện pháp, công nghệ thi công hoặc không có bản vẽ biện pháp thi công kèm theo.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
4. Tiến độ thi công:		
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày có tính đến điều kiện thời tiết. Có biểu tiến độ thi công kèm theo	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày hoặc không có biểu tiến độ thi công kèm theo	Không đạt
4.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt

a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng: - Tổ chức thi công. - Hệ thống tổ chức kiểm tra chất lượng tại công trường. - Tổ chức nghiệm thu các hạng mục thi công. - Công tác quản lý chất lượng máy móc và thiết bị thi công. - Công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào thi công. - Biện pháp đảm bảo an toàn trong thi công.	Trình bày đầy đủ các yêu cầu về quản lý bảo đảm chất lượng trong công tác thi công đúng quy trình, quy phạm.	Đạt
	Không nêu các biện pháp bảo đảm chất lượng trong công tác thi công ở biện pháp thi công công trình.	Không đạt
5.2. Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công gồm những nội dung như: sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra chất lượng các khâu thi công... Quản lý chất lượng cho từng hạng mục thi	Có biện pháp đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng, hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt

công: quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu. - Biện pháp bảo đảm chất lượng vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công, có biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu, các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.		
5.3. Nhà thầu phải lên phương án thực hiện biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp, có cam kết an toàn với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	- Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động, hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc không có bảng cam kết an toàn điện trong quá trình thi công.	Không đạt
5.4. Nhà thầu phải cam kết không coi nới thành, thùng xe để chở vật liệu, vật tư quá tải trọng; xếp và chở vật liệu, vật tư đúng trọng tải quy định; không vi phạm quy định về xếp vật liệu, vật tư trên xe ô tô khi tham gia giao thông trên đường bộ; xe chở vật liệu, vật tư phải có mui, bạt che chắn, không để rơi vãi vật liệu gây mất ATGT và mất vệ sinh môi trường.	Có bảng cam kết kèm theo E-HSDT.	Đạt
	Không có bảng cam kết kèm theo E-HSDT	Không đạt
Kết luận	Cả 04 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:		
6.1. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với	- Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt

đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	- Có biện pháp đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên đường đang khai thác.	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 03 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt
7. Bảo hành và uy tín của nhà thầu:		
7.1. Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
7.2. Uy tín của nhà thầu: a) Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự từ năm 2023 trở lại đây	Nhà thầu cam kết Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
	Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt
b) Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự	Nhà thầu cam kết không vi phạm các quy định tại Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Đạt

thầu từ năm 2023 trở lại đây	Không có bản cam kết hoặc có hành vi vi phạm các quy định tại Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 từ năm 2023 trở lại đây	Không đạt
Kết luận	Cả 02 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.